



Victorian Certificate of Education 2003

SUPERVISOR TO ATTACH PROCESSING LABEL HERE

STUDENT NUMBER

Letter

Figures

Words

--

VIETNAMESE Written examination

Tuesday 18 November 2003

Reading time: 9.00 am to 9.10 am (10 minutes)

Writing time: 9.10 am to 12.00 noon (2 hours 50 minutes)

QUESTION AND ANSWER BOOK

Structure of book

<i>Section</i>	<i>Number of questions</i>	<i>Number of questions to be answered</i>	<i>Number of marks</i>	<i>Suggested times (minutes)</i>
1	16	16	30	50
2	8	8	30	70
3	4	1	15	50
			Total 75	170

- Students are permitted to bring into the examination room: pens, pencils, highlighters, erasers, sharpeners, rulers and any printed monolingual or bilingual dictionary in one or two separate volumes.
- Students are NOT permitted to bring into the examination room: blank sheets of paper and/or white out liquid/tape.
- No calculator is allowed in this examination.

Materials supplied

- Question and answer book of 18 pages.

Instructions

- Write your **student number** in the space provided above on this page.
- Write all your answers in the spaces provided in this question and answer book.

At the end of the examination

- Hand in this question and answer book at the end of the examination.

Students are NOT permitted to bring mobile phones and/or any other electronic communication devices into the examination room.

This page is blank

SECTION 1: Listening and responding**Instructions for Section 1**

There are two parts in this section:

Part A: 20 marks

Part B: 10 marks

Answer Part A in **ENGLISH** and Part B in **VIETNAMESE**.

The spaces provided give you an idea of how much you should write.

Part A (Texts 1–4, Questions 1–11)

You will hear four texts. Each text will be played twice. There will be a one-minute pause between the first and second playing of Texts 1, 2 and 3, and another one-minute pause between the first and second playing of Text 4. You may make notes at any time.

Listen carefully to each text and then answer the questions in **ENGLISH**.

TEXT 1**Question 1**

Why might a Vietnamese parent accept such an invitation?

1 mark

Question 2

Complete the following table, by providing the dates and times for the different groups.

Day group:
Evening group:

2 marks

You may make notes
in this space.

TEXT 2**Question 3**

Provide two reasons why Vietnamese people would be likely to go to this restaurant. Support your answer by referring to the text.

- _____
- _____

2 marks

Question 4

How does the location of this restaurant favour success?

1 mark

Question 5

How is politeness and respect reflected in the language used in the text? Give examples.

1 mark

TEXT 3**Question 6**

Tick the correct box.

The features of Tam's new mobile phone are

- ☐ images of 65 000 colours, 15 ringtones and 45 dollars a month
- ☐ images of 65 000 colours, 16 ringtones and 18 cents a minute
- ☐ images of 65 000 colours, 16 ringtones and 45 dollars a month
- ☐ none of the above

1 mark

Question 7

What supports the view that the mobile phone industry is highly competitive?

2 marks

Question 8

How do we know that Minh is impressed with Tam's new mobile phone?

2 marks

You may make notes
in this space.

TEXT 4**Question 9**

Who is the intended audience of this interview? Give reasons for your answer.

2 marks

Question 10

According to Hoang Van, describe the features that have contributed to the evolution of the nuclear family.

2 marks

Question 11

In two or three sentences, discuss Hoang Van's views on well-adjusted family life. Refer to the text in your answer.

4 marks

You may make notes
in this space.

Part B (Texts 5 and 6, Questions 12–16)

You will hear two texts. Each text will be played twice. There will be a one-minute pause between the first and second playing of Text 5, and another one-minute pause between the first and second playing of Text 6. You may make notes at any time.

Listen carefully to each text and answer the questions in **VIETNAMESE**.

You may make notes
in this space.

TEXT 5**Question 12**

List the advantages of using Clopidogrel instead of Aspirin.

Nêu ra những lợi ích khi dùng thuốc Clopidogrel, thay vì dùng thuốc Aspirin.

Question 13

Explain Mrs Mai's response when she says 'Really? Excellent!' and compare her response to the reaction of the European medical authorities.

Giải thích phản ứng của bà Mai khi bà ấy nói "Thật vậy sao? Hay quá!" và so sánh phản ứng của bà ấy với phản ứng của giới chức y tế Âu châu.

TEXT 6**Question 14**

Analyse the relationship between Tam and Mrs Hoa as reflected in this conversation.

Phân tích quan hệ giữa bà Hoa và Tâm qua những biểu hiện trong bài đàm thoại này.

Question 15

Explain the harmful effects of teenage drinking as outlined in this text.

Giải thích về những hậu quả tai hại của việc thiếu niên uống rượu như được nêu trong bài.

Question 16

In three or four sentences, describe how Tam persuades his mother not to worry about him.

Trong ba hoặc bốn câu, trình bày cách Tâm thuyết phục mẹ đừng lo về Tâm.

Total marks for Part B: 10 marks

You may make notes
in this space.

SECTION 2: Reading and responding**Instructions for Section 2**

There are two parts in this section:

Part A: 20 marks

Part B: 10 marks

Answer Part A in **ENGLISH** and Part B in **VIETNAMESE**.

The spaces provided give you an idea of how much you should write.

Part A (Texts 7 and 8, Questions 17–23)

Read the text and answer the questions in **ENGLISH**.

You may make notes
in this space.

TEXT 7**Hôn nhân xưa và nay**

Hôn nhân là việc quan trọng của đời người, vì nó quyết định hạnh phúc của vợ chồng sống chung. Thế nhưng, không phải một sớm một chiều, việc hôn nhân của con người được như ngày nay, trong đó trai gái được tự do chọn bạn đời, tự do kết hôn.

Ngày xưa, tại Việt Nam cũng như tại bất cứ nơi nào khác, cha mẹ nắm quyền quyết định việc hôn nhân của con cái; hậu quả là nhiều người phải khổ sở vì cuộc hôn nhân do cha mẹ sắp đặt. Có thể nói nhiều cha mẹ ngày xưa dựa trên điều kiện tài sản, địa vị để chọn lựa vợ chồng cho con cái, không nghĩ người mà họ chọn làm vợ/ làm chồng của con họ có xứng hợp với con họ về tính tình, sở thích hay quan niệm sống hay không. Thêm nữa, khi chọn bạn đời cho con cái, cha mẹ không nghĩ đến chuyện quan trọng là con của họ có yêu thương người họ chọn hay không. Hậu quả là đã có những đôi nam nữ không hề yêu nhau, không hợp với nhau, nhưng phải sống làm vợ chồng. Đời sống của họ hẳn nhiên chẳng khác nào hỏa ngục, gọi nhau là vợ chồng nhưng thực ra họ phải chịu đựng nhau, chỉ vì họ không hợp nhau, không thương nhau.

Ngày nay, tự do cá nhân được đề cao, việc hôn nhân đã hoàn toàn đổi khác, con cái không còn tùy thuộc vào quyết định của cha mẹ khi tính chuyện hôn nhân. Nam nữ ngày nay được tự do luyện ái; họ có quyền chọn lựa người họ yêu để làm vợ/ làm chồng. Đôi trai gái là người chủ động trong tất cả mọi việc của chuyện hôn nhân của họ, từ việc làm quen, tìm hiểu nhau, đến việc quyết định làm lễ hỏi, lễ cưới. Cha mẹ thường đóng vai người hỗ trợ cho con, giúp con thực hiện ý muốn hôn nhân của con.

Nhìn chung, việc hôn nhân ngày nay đổi khác, nam nữ tự mình quyết định chuyện hôn nhân của mình. Hạnh phúc thì họ sống bên vững bên nhau; không hạnh phúc, họ chấp nhận việc ly dị để không ai phải khổ nhiều hơn. Sống bên nhau hay ly dị nhau, vợ chồng ngày nay có quyền quyết định về hạnh phúc đời mình, chứ không phải chấp nhận cảnh sống chịu đựng trong một cuộc hôn nhân mà họ không ưa thích.

Question 17

Discuss the disadvantages that couples faced in an arranged marriage as described in the text.

3 marks

Question 18

Discuss how marriages have changed from the past to the present.

4 marks

Question 19

What supports the view that individuals have much more freedom in modern marriages? Refer to the text in your answer.

2 marks

You may make notes
in this space.

TEXT 8

You may make notes
in this space.

Người thợ may và vị quan

Ngày xưa ở kinh đô Việt Nam, có một người thợ may nổi tiếng may rất giỏi ; mọi thứ quần áo do người ấy may đều làm vừa lòng khách, vì quần áo rất đẹp, rất vừa vặn, dù khách già hay trẻ, mập hay ốm ...

Một ngày nọ, một vị quan cho đòi người thợ may vào dinh để may lễ phục cho quan. Người thợ may đúng hẹn, đến gặp vị quan. Sau khi đo kích thước của quan xong, người thợ may lễ phép hỏi vị quan:

"Bẩm quan, ngài làm quan bao lâu rồi?"

Vị quan ngạc nhiên hỏi lại:

"Việc này có liên quan gì với việc may áo cho ta?"

Người thợ may lễ phép trả lời:

"Bẩm quan, có liên quan nhiều lắm. Một người mới làm quan thường nghĩ mình quan trọng, lúc nào người ấy cũng ngẩng cao đầu, cũng ưỡn ngực. Khi may áo cho người mới làm quan thì tôi sẽ cắt vạt áo sau ngắn hơn vạt áo trước. "

"Rồi khi vị quan làm quan lâu hơn tôi sẽ cắt vạt áo sau của ông ta dài ra, vạt trước ngắn lại. Đến khi nào vị quan đó đã làm quan được nửa thời làm quan của mình thì lúc đó hai vạt áo mới cân bằng nhau. Và cuối cùng, khi vị quan đã già, mệt mỏi vì nhiều năm làm việc và chỉ mong được về hưu thì lúc đó áo của quan lại phải cắt vạt sau dài hơn vạt trước. Bẩm quan, như ngài thấy đó, nếu tôi không biết được các vị quan đã làm quan được bao lâu thì tôi rất khó may quần áo vừa vặn cho họ được."

Question 20

Why did the mandarin choose this particular tailor?

2 marks

Question 21

Explain why the mandarin's length of service was a critical factor in the way the garment was designed.

4 marks

Question 22

Apart from his tailoring skills, what more important attributes did the tailor display?

3 marks

Question 23

What message does this story hold for people in leadership positions?

2 marks

You may make notes
in this space.

Part B (Text 9, Question 24)

Read the text and answer the question in 150–200 words in **VIETNAMESE**.

TEXT 9

Cà Mau, ngày 15 tháng 8 năm 2003

Cháu Phương thương nhớ,

Mới đây mà gia đình cháu đã sang Úc hai năm rồi. Ngoại mừng vì cháu có điều kiện học hành và tương lai tốt hơn, nhưng ngoại nhớ ba mẹ cháu và cháu lắm.

Lúc này ra vô thấy nhà cửa vắng vẻ, có lúc ngoại muốn khóc; cũng may có làng xóm, bà con lui tới nên ngoại cũng đỡ buồn. Ngoại bây giờ sức khỏe không được như xưa, thỉnh thoảng trở trời là ngoại nhức đầu, đi đứng không vững nữa.

Lâu rồi, ngoại không nhận được thư của gia đình cháu, ngoại rất nhớ và mong tin của ba má cháu và cháu. Hiện nay, đời sống của gia đình cháu bên đó như thế nào? Công ăn việc làm của ba má cháu ra sao?

Việc học hành của cháu như thế nào? Cháu học chắc là phải học bằng tiếng Anh, cháu có theo kịp bạn bè không? Nghe nói chính phủ Úc có mở trường dạy các thứ tiếng không phải là tiếng Anh và trong đó có cả tiếng Việt, ngoại thấy hay lắm. Vậy chứ cháu có đi học thêm tiếng Việt hay không vậy cháu? Cháu nên rán mà học cho giỏi tiếng Việt thêm nữa nghe cháu.

Ngoại không biết ba má cháu và cháu có thích ăn thức ăn gì của Việt Nam không, để mai mốt có ai sang Úc, ngoại gửi sang cho. Ngoại còn nhớ ba má cháu thích ăn khô mực lắm; ngoại gửi khô mực được không? Còn cháu có thích ăn cái gì không, cho ngoại biết, ngoại gửi sang cho?

Ngoại cầu Trời cho cả gia đình được bình an, mạnh khỏe là ngoại mừng. Nhớ gửi hình cả nhà về cho ngoại coi cho đỡ nhớ nghe.

Ông ngoại

Nguyễn Văn Lâm

Question 24

You are Phương. Write a personal letter in 150–200 words, to Grandpa, responding to his enquiries and concerns about you and your parents.

Em là Phương. Hãy viết thư thăm ông ngoại, trả lời cho ông ngoại biết về những thắc mắc, quan tâm của ông đối với em và cha mẹ em.

10 marks

You may make notes
in this space.

This image shows a single page of white paper with horizontal ruling lines. The lines are evenly spaced and run across the width of the page. There are no margins, text, or other markings on the paper.

END OF SECTION 2

SECTION 3: Writing in Vietnamese**Instructions for Section 3**

Answer **one** question in **VIETNAMESE**.

Answer **one** question in 200–250 words in **VIETNAMESE**.

Question 25

Write an imaginative story for a school competition about a person who found a magic key which permitted them to become invisible.

Nhân cuộc thi viết trong trường, em hãy viết một câu chuyện tưởng tượng về một người tìm được chìa khoá thần có thể giúp người dùng nó trở nên vô hình.

OR

Question 26

Write an informative article for a travel magazine in which you describe some Vietnamese customs, traditions and celebrations.

Em hãy viết một bài viết thông tin cho một tạp chí du lịch, trong đó em tả một vài phong tục, truyền thống và lễ tết của người Việt Nam.

OR

Question 27

Your school is mounting a campaign on recycling. Write the text of a speech in which you try to persuade students to save, to recycle, and not to waste resources.

Trường của em mở cuộc vận động về tái chế biến để bảo vệ môi sinh. Em hãy viết một bài nói chuyện nhằm khuyên học sinh tiết kiệm, tái chế biến, đừng phung phí tài nguyên.

OR

Question 28

Write a review for a local newspaper in which you evaluate the comic/dramatic effects of a film or book you have recently watched or read.

Em hãy viết, cho một tờ báo địa phương, một bài đánh giá về ảnh hưởng vui nhộn hay xúc động của một cuốn phim hay một cuốn sách em mới xem.

You may make notes in this space.

Question No.

This image shows a blank sheet of white paper with horizontal ruling lines. The lines are evenly spaced and run across the width of the page. There are no margins, text, or other markings on the paper.

A script book is available from the supervisor if you need extra paper to complete your answer. Please ensure you write your student number in the space provided on the front cover of the script book. At the end of the examination, place the script book inside the front cover of this question and answer book.

END OF SECTION 3
TURN OVER

Assessment criteria

The extent to which answers demonstrate:

Section 1: Listening and responding

Part A

- The capacity to understand and convey general and specific aspects of texts

Part B

- The capacity to understand general and specific aspects of texts
- The capacity to convey information accurately and appropriately

Section 2: Reading and responding

Part A

- The capacity to understand and convey general and specific aspects of texts

Part B

- The capacity to understand general and specific aspects of texts
- The capacity to convey information accurately and appropriately

Section 3: Writing in Vietnamese

- Relevance, breadth and depth of content
- Appropriateness of structure and sequence
- Accuracy, range and appropriateness of vocabulary and grammar